

Số: 04/2013/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học và công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô
(Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Thủ đô)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 9/6/2000;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21/11/2012;

Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học và công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng và dịch vụ khoa học công nghệ của Thủ đô.

1. Lĩnh vực ưu đãi: Xây dựng các khu đào tạo, khu nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ cao, khu ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; trung tâm xúc tiến thương mại các kết quả nghiên cứu; các dự án đầu tư về khoa học và công nghệ thuộc danh mục lĩnh vực ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư.

2. Điều kiện áp dụng:

a) Các doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực quy định tại khoản 1 điều này được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm đất.

3. Nội dung và mức ưu đãi:

a) Được ưu tiên đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và ưu tiên lựa chọn địa điểm triển khai dự án theo quy hoạch.

b) Được hưởng ưu đãi ở mức cao nhất theo các quy định hiện hành của Chính phủ ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư vào Khu Công nghệ cao.

c) Được vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển thành phố, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố với lãi suất ưu đãi để triển khai thực hiện dự án đầu tư tại các lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này. Trong trường hợp doanh nghiệp không vay vốn tại các quỹ trên mà vay vốn tại ngân hàng thương mại, được ngân sách Thành phố hỗ trợ 40% lãi suất vay trong thời gian không quá 5 năm với mức vay không quá 80% tổng mức đầu tư dự án.

d) Đối với doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghệ cao của Thành phố, ngoài được hưởng các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật hiện hành, còn được ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 100% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 1 năm tiếp theo và 50% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 1 năm sau đó.

Điều 2. Chính sách ưu đãi đối với các tổ chức đầu tư phát triển công nghệ Thủ đô nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng.

1. Lĩnh vực ưu đãi: ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; đổi mới công nghệ, cải tiến công nghệ, sản xuất sản phẩm mới từ kết quả nghiên cứu; sản xuất sản phẩm bằng công nghệ cao; các dự án đầu tư mua công nghệ tiên tiến.

2. Điều kiện áp dụng:

a) Doanh nghiệp phải thỏa mãn các điều kiện sau:

a.1. Có dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực quy định tại khoản 1 điều này;

a.2. Sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng;

a.3. Tham gia đầu tư thực hiện các dự án trong Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Thủ đô hoặc danh mục các công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm các công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 49/2010/QĐ-TTg ngày 19/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ hoặc tham gia sản xuất sản phẩm chủ lực của thành phố.

b) Hợp tác xã phải thỏa mãn các điều kiện sau:

b.1. Thực hiện đổi mới, cải tiến công nghệ thuộc các lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này;

b.2. Sản xuất các mặt hàng phục vụ xuất khẩu hoặc ứng dụng các công nghệ cao trong sản xuất thủ công mỹ nghệ, nông nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản.

3. Nội dung và mức ưu đãi:

a) Được Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố cho vay bằng 80% tổng mức đầu tư của dự án với lãi suất bằng 10% lãi suất cho vay trung và dài hạn bình quân của các ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước tại thời điểm ký hợp đồng cho giai đoạn thực hiện dự án, bằng 30% lãi suất cho vay trung và dài hạn bình quân của các ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước cho giai đoạn chạy thử nghiệm và bằng 50% lãi suất cho vay trung và dài hạn bình quân của các ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước cho giai đoạn sản xuất trong 3 năm đầu tiên;

b) Được ngân sách Thành phố hỗ trợ trực tiếp bằng 30% giá trị hợp đồng mua các bí quyết công nghệ, giải pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật thuộc các lĩnh vực và loại hình công nghệ cao được ưu tiên nghiên cứu và phát triển của Thủ đô;

c) Được ngân sách Thành phố hỗ trợ trực tiếp bằng 50% chi phí thiết kế mô phỏng các thiết bị công nghệ theo công nghệ nhận chuyển giao phục vụ đổi mới công nghệ, thiết kế các thiết bị phục vụ cho các lĩnh vực và loại hình công nghệ ưu tiên đổi mới;

d) Được ngân sách Thành phố hỗ trợ trực tiếp bằng 50% chi phí cho phần nghiên cứu khoa học và công nghệ của các dự án nghiên cứu cải tiến công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí, bảo vệ môi trường;

e) Được ngân sách Thành phố hỗ trợ trực tiếp bằng 70% kinh phí đánh giá công nghệ tại các doanh nghiệp, thẩm định và đánh giá công nghệ chuyển giao cho doanh nghiệp;

f) Chuyển giao miễn phí kết quả nghiên cứu đối với các đề tài, dự án có nguồn gốc sử dụng ngân sách Nhà nước;

g) Kinh phí hỗ trợ cho các dự án quy định tại mục b, c, d, e khoản này không hỗ trợ quá 2 dự án trên một tổ chức và không vượt quá 1 tỷ đồng cho một tổ chức trong 1 năm.

Điều 3. Chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng, triển khai thực nghiệm.

1. Lĩnh vực ưu đãi: các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được phê duyệt trong Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Thủ đô do tổ chức, cá nhân tự bỏ vốn thực hiện.

2. Điều kiện áp dụng:

a) Có thuyết minh đề tài, dự án nghiên cứu triển khai thuộc các lĩnh vực tại khoản 1 điều này trực tiếp phục vụ phát triển kinh tế xã hội Thủ đô được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

b) Có vốn đối ứng tối thiểu bằng 70% tổng kinh phí thực hiện đề tài, dự án.

3. Nội dung và mức ưu đãi:

a) Được Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố cho vay bằng 30% tổng mức đầu tư của đề tài, dự án với lãi suất bằng 0% trong thời gian thực hiện đề tài, dự án. Sau khi có kết quả ứng dụng mang lại hiệu quả về kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của Thủ đô theo thuyết minh đề tài, dự án được duyệt thì được ngân sách Thành phố hỗ trợ bằng 30% tổng kinh phí thực hiện đề tài, dự án nhưng không vượt quá 500 triệu đồng/một tổ chức và không quá 100 triệu đồng/một cá nhân trên một đề tài, dự án và không quá một đề tài, dự án/một tổ chức, cá nhân tại thời điểm thực hiện;

b) Được Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố cho vay bằng 60% tổng mức đầu tư dự án với lãi suất bằng 40% lãi suất cho vay trung và dài hạn bình quân của các ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước tại thời điểm ký hợp đồng cho vay trong thời gian không quá 3 năm để thực hiện dự án chuyên giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất các sản phẩm phục vụ đời sống, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh;

c) Được ngân sách Thành phố hỗ trợ 10 triệu đồng để đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ phát minh, sáng chế hoặc giải pháp hữu ích; hỗ trợ 20 triệu đồng/nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đăng ký sở hữu ở nước ngoài.

Điều 4. Chính sách ưu đãi đối với chuyên gia, nhà khoa học và công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô

Các chuyên gia, nhà khoa học và công nghệ ở trong và ngoài nước được Thành phố chọn tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô được:

1. Áp dụng hình thức đặt hàng khoán gọn theo khối lượng công việc trên cơ sở chất lượng sản phẩm đầu ra đáp ứng tiêu chí, yêu cầu của Thành phố hoặc được thỏa thuận theo lương đối với các chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhưng không quá 1,2 lần mức lương đang hiện hưởng;

2. Được ngân sách Thành phố hỗ trợ 100% thuế thu nhập cá nhân của phần thu nhập do thực hiện các nhiệm vụ của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô;

3. Trường hợp có thành tích xuất sắc, được Thành phố xét vinh danh và khen thưởng theo quy định hiện hành;

4. Ngoài được hưởng các chính sách ưu đãi nêu trên, các chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài còn được hưởng chế độ đãi ngộ sau:

a) Được Thành phố xét giao đảm nhiệm các chức danh chủ nhiệm, phó chủ nhiệm chương trình thuộc chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô theo quy định của pháp luật;

b) Được ưu tiên trong các dịch vụ giáo dục của thành phố, kể cả các thành viên trong gia đình.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Rà soát các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Thành phố đang áp dụng đối với những lĩnh vực trên để không hỗ trợ trùng lặp. Xây dựng các Khu công nghệ cao của Thành phố và thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố.

2. Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô làm cơ sở thực hiện chính sách ưu đãi.

3. Trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chính sách ưu đãi cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XIV kỳ họp thứ 7 thông qua./. *km*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban Công tác ĐBQH;
- Các Bộ, Ngành Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND TP, UBND TP, UBMTTQ TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- VPTU, VPĐDBQH&HĐNDTP; VPUBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí;
- Lưu: VT./.

CHỦ TỊCH



Ngô Thị Doãn Thanh